

Số: 77 /2019/QĐST-HNGĐ

Việt Trì, ngày 14 tháng 03 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 72/2019/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Thành V - sinh năm 1979

Bi đơn: Chị Đỗ Thị L - sinh năm 1985

Đều ĐKKHKT: Tổ 6, phố L, phường M, thành phố V, tỉnh P.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Thành V và chị Đỗ Thị L

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Nguyễn Thành V và chị Đỗ Thị L thống nhất vợ chồng có hai con chung là Nguyễn Khánh L, sinh ngày 23/01/2006 và Nguyễn Vân A, sinh ngày 26/12/2011.

Khi ly hôn hai bên thống nhất thoả thuận: Chị Đỗ Thị L trực tiếp trông nom, nuôi d-ỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Nguyễn Vân A cho đến khi con chung thành niên lao động tự túc được. Anh Nguyễn Thành V trực tiếp trông nom, nuôi d-ỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Nguyễn Khánh L cho đến khi con chung thành niên lao động tự túc được.

Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

Không ai được cản trở quyền gặp gỡ và thăm nom con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Anh Nguyễn Thành V và chị Đỗ Thị L thống nhất không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn: Anh Nguyễn Thành V tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận anh V đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí, theo biên lai thu tiền số: 0003043 ngày 22/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì. Anh V đã- ợc hoàn trả lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Quyết định này đ- ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, ng- ời đ- ợc thi hành án dân sự, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án đ- ợc thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSNDTP Việt Trì;
- UBND xã B, huyện H, tỉnh P
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Phương Hoa